

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định tiêu chí đặc thù và quy trình xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển; quy định về đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trong nội địa trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 41/2026/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 475/TTr-SNNMT ngày 29/5/2026 và Báo cáo thẩm định số 320/BC-STP ngày 29/5/2026 của Sở Tư pháp;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy định tiêu chí đặc thù và quy trình xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển; quy định về đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trong nội địa trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 1. Ban hành Quy định tiêu chí đặc thù và quy trình xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê mua tàu cá trên biển; quy định về đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trong nội địa trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 31 tháng 5 năm 2026.

2. Quyết định số 16/2019/QĐ-UBND ngày 14/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định tiêu chí đặc thù và quy trình xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển; quy định về đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trong nội địa trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 27/2021/QĐ-UBND ngày 22/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi điểm b khoản 2 Điều 3 Quy định tiêu chí đặc thù và quy trình xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển; quy định về đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trong nội địa trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 16/2019/QĐ-UBND ngày 14/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Quyết định

số 02/2024/QĐ-UBND ngày 12/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tiêu chí đặc thù và quy trình xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển; quy định về đóng mới, cải hoán thuê mua tàu cá hoạt động trong nội địa trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 16/2019/QĐ-UBND ngày 14/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh (được quyết định tiếp tục áp dụng tại STT 27, 28, 29 Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 29/9/2025 của UBND tỉnh) hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu Lý Sơn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (báo cáo);
- Vụ pháp chế, Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách, tham mưu giúp việc Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP Tà Văn Lực, Trưởng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NNMT.NQL. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đỗ Tâm Hiền



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Tiêu chí đặc thù và quy trình xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển; quy định về đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trong nội địa trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

(Ban hành kèm theo Quyết định số 79/2026/QĐ-UBND
ngày 3 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định tiêu chí đặc thù và quy trình xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển; quy định về đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trong nội địa trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Quy định này áp dụng đối với các tổ chức được thành lập hợp pháp, có trụ sở chính tại tỉnh Quảng Ngãi; cá nhân có đăng ký thường trú tại tỉnh Quảng Ngãi (được gọi chung là chủ tàu) có nhu cầu đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chi cục Thủy sản - Biển đảo, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

1. Văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển phải phù hợp với hạn ngạch số lượng giấy phép khai thác thủy sản trên biển, tiêu chí đặc thù theo Quy định này và định hướng phát triển nghề cá của tỉnh Quảng Ngãi.

2. Công tác xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển phải đảm bảo công khai, minh bạch đúng theo quy trình xét duyệt.

3. Quy định chấp thuận về đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trên biển thực hiện theo đúng các quy định hiện hành.

Chương II

QUY ĐỊNH TIÊU CHÍ ĐẶC THÙ VÀ QUY TRÌNH XÉT DUYỆT HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CẤP VĂN BẢN CHẤP THUẬN ĐÓNG MỚI, CẢI HOÁN, THUÊ, MUA TÀU CÁ TRÊN BIỂN; QUY ĐỊNH VỀ ĐÓNG MỚI, CẢI HOÁN, THUÊ, MUA TÀU CÁ HOẠT ĐỘNG TRONG NỘI ĐỊA

Điều 4. Tiêu chí đặc thù trong cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển

1. Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển phải có trụ sở chính tại tỉnh Quảng Ngãi, nơi đăng ký thường trú tại tỉnh Quảng Ngãi.

2. Tàu cá có nghề khai thác thủy sản phải phù hợp với quy định của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Ủy ban nhân dân tỉnh, ưu tiên các nghề đang khuyến khích phát triển, các nghề thân thiện với môi trường.

3. Không chấp thuận thuê, mua tàu cá từ ngoài tỉnh về đăng ký tại tỉnh Quảng Ngãi đối với các tàu cá thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Tàu cá có chiều dài lớn nhất dưới 15 mét;

b) Tàu cá không có nguồn gốc, hồ sơ rõ ràng, đầy đủ theo quy định;

c) Tàu cá làm nghề lưới kéo và các nghề cấm phát triển khác theo quy định tại Thông tư số 88/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản;

d) Tàu cá đã qua sử dụng có tuổi vỏ tàu trên 15 năm.

4. Không cấp văn bản chấp thuận đóng mới cho tàu cá có chiều dài từ 06 mét trở lên. Trường hợp tàu cá tham gia Tổ tàu thuyền an toàn, lực lượng xung kích, cứu nạn, đã tham gia thực hiện cứu nạn, cho các tàu cá bị tai nạn trên biển do Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh tổ chức, huy động không may bị tai nạn trong khi tham gia cứu nạn, thì được xem xét chấp thuận đóng mới thay thế, cải hoán (bao gồm nghề kéo, nghề lưới rê thu gù).

Điều 5. Quy trình xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển

1. Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ trực tuyến, trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi.

2. Hồ sơ đề nghị, quy trình xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển thực hiện theo quy định tại Điều 43 Nghị định số 41/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.

3. Chi cục Thủy sản - Biển đảo cấp Văn bản chấp thuận hoặc thông báo không cấp Văn bản chấp thuận chuyển Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

Điều 6. Quy định về đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trong nội địa

1. Tổ chức, cá nhân đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 06 mét trở lên hoạt động trong nội địa phải có văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá.

2. Quy trình xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trong nội địa trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi thực hiện tương tự như quy trình xét duyệt cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển tại Điều 5 Quy định này.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Môi trường

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân có liên quan chấp hành pháp luật trong việc đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá.
2. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh công khai hạn ngạch Giấy phép khai thác thủy sản, số lượng Giấy phép khai thác thủy sản trên biển được cấp mới của địa phương. Chỉ đạo Chi cục Thủy sản - Biên đảo tổ chức, thực hiện nghiêm việc cấp văn bản chấp thuận; chuyển đổi hạn ngạch giấy phép khai thác giữa các nghề trong tổng số hạn ngạch giấy phép được Bộ Nông nghiệp và Môi trường giao theo quy định.
3. Chỉ đạo thực hiện nghiêm việc cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá theo đúng quy định.
4. Tổ chức kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm pháp luật trong việc đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá theo thẩm quyền.
5. Tổng hợp, báo cáo tình hình đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá; chuyển đổi hạn ngạch giấy phép khai thác giữa các nghề trong tổng số hạn ngạch giấy phép được giao cho Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 8. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

1. Thực hiện quản lý, phối hợp quản lý phát triển tàu cá trên địa bàn để phù hợp quy định của Luật Thủy sản, quy định về quy hoạch bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản và quy định của pháp luật về quy hoạch trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.
2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thủy sản trên địa bàn quản lý.
3. Kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện quy định về đóng mới, cải hoán, thuê mua tàu cá của các chủ tàu cá trên địa bàn quản lý.
4. Trực tiếp quản lý tàu cá có chiều dài lớn nhất dưới 06 mét trên địa bàn phù hợp với định hướng phát triển thủy sản của tỉnh; báo cáo thống kê số lượng tàu cá theo quy định.

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Trường hợp các văn bản được viện dẫn tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.
2. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn hoặc vướng mắc, các tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật.